

**Bản án số: 64/2020/HSST
Ngày: 20/8/2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự .
2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2020/HSST ngày 31/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST- HS ngày 5/8/2020 đối với bị cáo:

Trần Đình B, sinh ngày 13/3/1982. Tại: thôn Đ, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Đình H (đã chết) và bà: Bùi Thị Ng ; Có vợ: Ngô Thị M và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2020 đến ngày 01/6/2020 chuyển tạm giam, hiện bị can đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng, Người chứng kiến:

- Ông Phạm Xuân Th, sinh năm 1965

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Ông Tô Văn B, sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn T, xã Đông H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Điều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình B là người sử dụng ma túy, loại hêrôin. Do nghe bạn nghiện (B không nhớ là ai) nói cứ lên Cầu Cống Trắng, thành phố Thái Bình rẽ vào hẻm nhỏ, gần đó sẽ có người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,6 mét bán túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 7 giờ 30 phút ngày 29/5/2020, B đi bộ từ nhà ra Quốc lộ 39 thuộc địa phận xã Đông Tân, bắt xe buýt lên khu vực cầu Cống Trắng - thành phố Thái Bình. Khi xuống xe, B đi vào hẻm nhỏ cách cầu khoảng 50 mét bên tay trái theo chiều đi để tìm mua ma túy. Đến nơi B gặp 01 người đàn ông đứng một mình giống như mô tả, B đi lại gần hỏi “Anh có phải bán Hê không? Để cho em 300.000 đồng”, người này đồng ý, B đưa tiền, người này đưa cho B 01 gói ma túy được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, B cầm bỏ vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi quay ra bắt xe buýt về xã Đông H, mục đích mang gói ma túy vào nghĩa trang xã Đông H để sử dụng nhưng vừa xuống xe thì B bị Công an huyện Đông Hưng phát hiện, bắt quả tang. Công an huyện Đông Hưng đã mời người chứng kiến, tiến hành khám xét người B, thu tại túi quần bên phải 01 gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, kích thước (11 x 18) cm, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, B khai nhận đó là Heroine mua về để sử dụng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tại Ủy ban nhân dân xã Đông H. Sau đó đưa B đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng để giải quyết.

Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đình B tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình không quản lý thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 180/KLGD-PC09 ngày 30/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật thu của B gửi giám định là ma túy, loại heroine có khối lượng là **0,1525 gam**.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSĐH ngày 30/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo: Trần Đình B - Về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều c Khoản 1 Điều của 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm không có tình tiết nào mới, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Đình B - Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành thật khai báo hành vi phạm tội. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình B từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù

-Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua ma túy về sử dụng, bị cáo là người lao động tự do thu nhập thấp không ổn định. Do đó, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng và tài sản thu giữ:

Heroine là vật phẩm cấm lưu hành. Đề nghị: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự của Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[I] Về tố tụng

Trong quá trình điều tra truy tố các Điều tra viên Kiểm sát viên đã tiến hành thu thập các tài liệu chứng cứ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại tố cáo. Do đó các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp

[II] Về nội dung

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Đình B đã khai nhận:

Do nghiện ma túy nên khoảng 7 giờ 30 phút ngày 29/5/2020, Trần Đình B lên Cầu Cống Trắng, thành phố Thái Bình gặp người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,6 mét, Bồi lại gần hỏi “Anh có phải bán Hê không? Để cho em 300.000 đồng”, người này đồng ý, B đưa tiền, người này đưa cho B 01 gói ma túy được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, B cầm bỏ vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi quay ra bắt xe buýt về xã Đông H, mục đích mang gói ma túy vào nghĩa trang xã Đông H để sử dụng nhưng vừa xuống xe thì B bị Công an huyện Đông Hưng phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo Trần Đình B phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 08 giờ 40 ngày 29/5/2020 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đông H cùng với lời khai của những người chứng kiến và bản kết luận giám định, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đình B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi của bị cáo Trần Đình B là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý về ma túy của nhà nước

[2] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Với mức độ tàng trữ **0,1525gam** ma túy là **Heroine** thì hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đình B thuộc trường hợp nghiêm trọng

[3]+Tình tiết tăng nặng: Bị cáo B không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

[4]+Tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo Trần Đình B được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

-Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua ma túy về sử dụng, bị cáo là người lao động tự do thu nhập thấp không ổn định Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Heroine là vật phẩm cấm lưu hành. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự . Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định.

[6] Về án phí:

Bị cáo Trần Đình B phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Đình B có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố : Bị cáo Trần Đình B - Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

[2] Về áp dụng luật và hình phạt:

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+Xử phạt bị cáo Trần Đình B 01 (một) năm 03 (ba)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2020.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroine có khối lượng 0,1111 gam còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì số 180/KLGD.

[4] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo Trần Đình B phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày thời hạn kháng cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận

- Bị cáo.
- VKS,CA,THA;h :Đông Hưng.
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Sở Tư pháp (khi án có hiệu lực)
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Tiến Hưng

